

Số: 378/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 497/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị M, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị M và ông Ngô Văn T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 20/12/1996 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: 02 (hai) con chung là anh Ngô Hữu N, sinh ngày 12/02/1994

và chị Ngô Thị Đ, sinh ngày 01/12/1988 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Lê Thị M đồng ý nộp. Số tiền án phí bà M phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006656 ngày 11/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh B. Bà M được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã M, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Long